

BÁO CÁO

**sơ kết giữa nhiệm kỳ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng,
Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ thành phố và Nghị quyết
Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ XVI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XXVI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Trong gần 3 năm (2020-2023) thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025, trong điều kiện có nhiều thuận lợi cơ bản: Những kết quả đạt được ở nhiệm kỳ trước tạo tiền đề cho bước phát triển tiếp theo; Trung ương, Thành ủy có nhiều chủ trương, nghị quyết tạo điều kiện cho sự phát triển của huyện, Huyện ủy đã cụ thể hóa bằng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án để tập trung chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện cũng gặp không ít khó khăn thách thức như: Tình hình chính trị một số khu vực trên thế giới diễn biến phức tạp kéo dài, giá cả mặt hàng nông sản sụt giảm, giá nhiên liệu, vật liệu, lạm phát tăng cao, thời tiết, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, thu nhập của người lao động thiếu ổn định; hạ tầng kinh tế-xã hội chưa đồng bộ, an ninh, trật tự, khiếu kiện của công dân ở một số địa phương còn xảy ra... Trong điều kiện đó, Đảng bộ và Nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã phát huy truyền thống, nỗ lực khắc phục khó khăn, chung sức đồng lòng phấn đấu thực hiện đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực:

I. KẾT QUẢ, QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ XVI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ

1. Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chủ động, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết; đã xây dựng, ban hành 16 kế hoạch, 12 hướng dẫn để triển khai, thực hiện việc tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI và các nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 khóa XIII của Đảng, các Nghị

quyết, Kết luận, Quy định của Trung ương, thành phố đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân với nhiều hình thức cụ thể, thiết thực, sáng tạo, đa dạng, như: trực tiếp, trực tuyến và phát thanh trực tiếp trên hệ thống phát thanh của huyện. Đây là cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, tiết kiệm, an toàn, đặc biệt trong điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đánh giá cao.

Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo; việc xây dựng Chương trình hành động của cấp ủy được thực hiện nghiêm túc, bài bản ngay sau Đại hội Đảng cấp cơ sở và cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 05/8/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ thành phố; Chương trình hành động số 88-CTr/HU ngày 31/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; ban hành 02 nghị quyết chuyên đề của Ban chấp hành Đảng bộ huyện¹.

Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện thể chế, cụ thể hóa Chương trình hành động của Huyện ủy bằng các nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và các nghị quyết chuyên đề; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành: Kế hoạch về thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI; Kế hoạch thực hiện chủ đề hằng năm của thành phố, huyện; đồng thời tổ chức và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, huyện ở các lĩnh vực...

Chỉ đạo các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy tham mưu xây dựng kế hoạch quán triệt, phổ biến, tổ chức thực hiện Chương trình hành động; nghiên cứu, phối hợp tham mưu xây dựng các đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; tổng hợp, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện chương trình hằng năm, giữa nhiệm kỳ và tổng kết theo quy định.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình hành động; tăng cường công tác giám sát hoạt động của các cấp ủy, chính

¹ Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 06/8/2021 về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025; Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/12/2022 về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

quyền, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị đã tích cực nghiên cứu, quán triệt, triển khai, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng cấp trên và cấp mình phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; xây dựng quy chế hoạt động, quy chế làm việc, chương trình kiểm tra giám sát hằng năm và cả nhiệm kỳ; phân công rõ các ngành, cơ quan xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Công tác tuyên truyền về các nghị quyết đại hội được tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cùng với việc tổ chức quán triệt, học tập sâu rộng trong toàn Đảng bộ huyện.

Công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, rút kinh nghiệm việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền nhất là việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025 được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nền nếp. Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch, tiến hành kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện đối với các tổ chức đảng theo quy định; qua đó đã góp phần quan trọng đưa nghị quyết đại hội vào cuộc sống; thúc đẩy sự phát triển của các địa phương, đơn vị.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo tiến độ, chất lượng các kết luận của lãnh đạo thành phố: Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; đã tiến hành sơ kết, tổng kết kịp thời, chất lượng các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy và ban hành các kết luận lãnh đạo việc tổ chức thực hiện. Đã ban hành 4.136 văn bản các loại² để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh:

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “*nhiệm vụ kép*” vừa phát triển kinh tế - xã hội vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chủ đề hành động hằng năm của thành phố và huyện. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, tập trung triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới nâng cao. Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp - thủy sản, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Tăng cường quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách; tài nguyên, môi trường. Tập trung thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ

² 6 Nghị quyết (02 nghị quyết chuyên đề); 453 Quyết định; 10 Quy định; 11 Quy chế; 573 Thông báo; 33 kết luận; 73 Chương trình; 17 Chỉ thị; 147 Kế hoạch; 13 Thông tri; 492 báo cáo; 67 tờ trình; 18 Hướng dẫn; 02 thông tư; 04 đề án và 1.854 công văn.

thi công các dự án, tiến độ giải ngân các nguồn vốn; rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm trong quản lý đất đai, trật tự xây dựng.

+ Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, mừng Đảng - mừng Xuân và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn. Tăng cường chỉ đạo hoàn thành toàn diện, đạt kết quả cao nhiệm vụ các năm học; sáp nhập các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập; thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giải quyết đơn thư và các vụ việc phát sinh. Hoàn thành công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ các năm. Tổ chức thành công diễn tập Khu vực phòng thủ huyện năm 2022.

- Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và vận động Nhân dân:

+ Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng, ban hành, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế làm việc; Chương trình công tác, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các quy định bảo đảm phù hợp với các quy định của Đảng và tình hình thực tiễn.

+ Triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; đổi mới phương thức lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra. Rà soát, khắc phục các trường hợp sai phạm theo Kết luận số 27-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác cán bộ; sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố giai đoạn 2022-2025. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý; xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị-xã hội huyện tổ chức Đại hội: Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và huyện nhiệm kỳ 2021-2026, Đại hội Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên cấp cơ sở và huyện nhiệm kỳ 2022-2027, Đại hội các cấp Hội Nông dân cơ sở và huyện, Đại hội các cấp công đoàn cơ sở và huyện, nhiệm kỳ 2023-2028.

+ Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; kiện toàn bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở nhiệm kỳ 2021-2026 sau bầu cử. Quan tâm đổi mới phương thức tổ chức hoạt động, coi trọng việc chuẩn bị nội dung các kỳ họp, việc ban hành Nghị quyết phù hợp, sát đúng với tình hình thực tế. Đẩy mạnh các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện toàn diện trên các lĩnh vực; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XXVI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định chủ đề: “*Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng bộ; phát huy truyền thống Huyện anh hùng - Quê hương Danh nhân văn hóa Trưng Trắc Trưng Nhị Nguyễn Bình Khiêm và sức mạnh đoàn kết toàn dân; huy động các nguồn lực, phát triển đột phá hạ tầng kỹ thuật công nghiệp và đô thị; đến năm 2025 đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu*” với 3 đột phá, 20 chỉ tiêu chủ yếu, 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp quan trọng. Sau gần 3 năm thực hiện với sự quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, sự đoàn kết, thống nhất, tích cực phấn đấu, khắc phục khó khăn, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp ủy, tổ chức Đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt kết quả quan trọng:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 2 năm (2021-2022) đạt 13,3%, trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp - thủy sản tăng 3,12%; giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 18,08%; giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tăng 12,5%.

(2) Năm 2022, cơ cấu kinh tế của huyện: Nông nghiệp, thủy sản - Công nghiệp, xây dựng - Thương mại, dịch vụ: 20,49% - 51,43% - 28,08%.

(3) Cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp năm 2022: Trồng trọt - Chăn nuôi, thủy sản - Dịch vụ nông nghiệp: 34,53% - 59,51% - 5,96%; giá trị sản xuất trồng trọt - thủy sản/ha canh tác (*theo giá thực tế*) đạt 216,5 triệu đồng/ha/năm.

(4) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 đạt 332,649 tỷ đồng, tăng bình quân 2 năm 10,50%/năm (*chỉ tiêu Đại hội đến năm 2025 đạt 620 tỷ đồng, bình quân tăng 20,3%/năm*).

(5) Thu nhập bình quân đầu người toàn huyện năm 2022 đạt 2.720 USD/người/năm (*63,39 triệu đồng/người/năm*).

(6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2021 và năm 2022 đạt 9.800 tỷ đồng. (*chỉ tiêu Đại hội tổng vốn đầu tư xã hội 5 năm trên 42.000 tỷ đồng*).

(7) Thu hút 2,19 triệu lượt khách du lịch.

(8) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 (*giai đoạn 2021-2025*), được Thủ tướng Chính phủ công nhận tại Quyết định số 402/QĐ-TTg, ngày 18/4/2023. 03 xã: Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình đã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. 04 xã: Nhân Hòa, Tân Hưng, Liên Am, Vĩnh Phong đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022 và hiện tại đang trình thành phố thẩm định hồ sơ nông thôn mới nâng cao 03 xã: Lý Học, Hiệp Hòa, Vĩnh Long.

(9) Tỷ lệ trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia đến năm 2022 đạt 73/83 trường = 87,96%; trường THCS trọng điểm đạt quy mô hạng II: 01 trường.

(10) Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên năm 2022: 0,38% vượt chỉ tiêu Đại hội.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao năm 2022: 11,91%; vượt chỉ tiêu Đại hội.

(12) Năm 2022: Duy trì 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2020; đạt chỉ tiêu Đại hội.

(13) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025) năm 2022: 1,3% .

(14) Giải quyết việc làm cho 10.000 lượt người/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 86,03%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt: 39,76%.

(15) Tỷ lệ số dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2022 đạt 93,5%.

(16) Tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch theo tiêu chuẩn đến năm 2022: 92,89% .

(17) Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn tại các trang trại, gia trại được thu gom, xử lý năm 2022: 99,2%; tỷ lệ nước thải tại các trang trại, gia trại, khu vực nuôi trồng thủy sản, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt chuẩn trước khi xả thải ra môi trường năm 2022: 100%.

(18) Số chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021 đạt $15/74 = 20,27\%$, năm 2022 đạt $14/74 = 18,91\%$, không có tổ chức cơ sở Đảng không hoàn thành nhiệm vụ.

(19) Kết nạp 470 Đảng viên mới³.

(20) Đã thành lập được 04 chi bộ thuộc khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

Trong tổng số 20 chỉ tiêu thực hiện: Có 3 chỉ tiêu vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra (7, 11, 12) ; 5 chỉ tiêu đã đạt (9, 10, 13, 14, 16); 7 chỉ tiêu phấn đấu đạt (2, 3, 8, 15, 17, 18, 19); 5 chỉ tiêu khó có thể đạt được, đó là **Chỉ tiêu số 1**: Tổng giá trị GTSX trên địa bàn tăng bình quân 5 năm (2021-2025) theo Nghị quyết: tăng 19,5%-20,5%. Trong đó: Nông nghiệp Thủy sản: 3%-3,5%, Công nghiệp - Xây dựng: 26%, Thương mại dịch vụ: 18,5%. Kết quả thực hiện 2 năm 2021-2022: Giá trị SX tăng bình quân: 13,3 %; Trong đó: NN - TS: 3,12%, CNXD: 18,08%; TMDV: 12,5%; **Chỉ tiêu số 4**: Thu ngân sách trên địa bàn huyện; theo Nghị quyết: Thu ngân sách trên địa bàn huyện tăng bình quân 20,3%/ năm, đến năm 2025 đạt: 620 tỷ đồng, kết quả thực hiện đến năm 2022: 332,649 tỷ đồng. **Chỉ tiêu số 5**: Thu nhập bình quân đầu người theo Nghị quyết, đến năm 2025 đạt 170-180 triệu đồng/người; kết quả thực hiện đến năm 2022 đạt 63,39 triệu đồng/người. **Chỉ tiêu số 6**: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội theo Nghị quyết, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 42.000 tỷ đồng; kết quả thực hiện đến năm 2022: đạt 9.800 tỷ đồng. **Chỉ tiêu số 20**: Chỉ tiêu thành lập tổ chức đảng khu vực ngoài nhà nước theo Nghị quyết số 28-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy: 15-20 tổ chức; kết quả năm 2020, 2021, 2022, 2023 mới thành lập được 04 tổ chức đảng theo Nghị quyết 28 (Có phụ lục kèm theo).

³ Năm 2021 kết nạp 176 đảng viên; năm 2022 kết nạp 188 đảng viên; 6 tháng đầu năm 2023 kết nạp 106 đảng viên.

2. Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết

2.1. Về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

2.1.1. Quy mô kinh tế, việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thúc đẩy tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu ngân sách, tạo bước đột phá trong xây dựng và phát triển:

- *Tốc độ tăng trưởng kinh tế*: Đã tập trung thực hiện, cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng kinh tế thành chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các chương trình, kế hoạch hằng năm, 5 năm như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 5 năm 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện Vĩnh Bảo giai đoạn 2021-2025, Quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021-2030...Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp bảo đảm linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt, hiệu quả, sát thực tế, có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Khai thác, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư.

- *Phát triển sản xuất nông nghiệp - thủy sản theo hướng hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao*: Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Đẩy mạnh việc tích tụ ruộng đất, xây dựng và mở rộng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, cơ giới hóa vào sản xuất⁴. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; phát triển các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả để tổ chức sản xuất theo hướng liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm⁵. Đẩy mạnh triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm; trên địa bàn huyện hiện nay có 12 sản phẩm OCOP. Phát triển thủy sản theo hướng trang trại, gia trại, phù hợp quy hoạch⁶. Giá trị sản xuất nông nghiệp - thủy sản năm 2022 đạt 3.287,015 tỷ đồng, tăng 3,05%; năng suất lúa trung bình cả năm đạt 66,21 tạ/ha. Cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp chuyển dịch đúng hướng theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp, giảm tỷ trọng ngành trồng trọt, năm 2022: Trồng trọt: 34,53%; chăn nuôi - thủy sản: 59,51%; dịch vụ nông nghiệp: 5,96%. Giá trị sản xuất trồng trọt - thủy sản/ha canh tác (*theo giá thực tế*): 216,5 triệu đồng/ha/năm.

- *Phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại - dịch vụ*: Đã tích cực phối hợp, thu hút, triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các khu, cụm, điểm công nghiệp, khu dân cư và các dự án giao thông trọng điểm, như: Cụm công nghiệp Giang Biên; Khu dân cư thị trấn Vĩnh Bảo 9,8ha; Dự án xây dựng tuyến

⁴ xã Trần Dương 03 vùng với diện tích 100 ha; xã Đồng Minh 01 vùng với diện tích 20 ha; xã Trung Lập 02 vùng với diện tích 20 ha; xã Vĩnh Long 01 vùng với diện tích 15 ha; xã Vĩnh An 01 vùng với diện tích 10 ha; xã Tiên Phong - Vĩnh Phong 01 vùng với diện tích 14 ha, Hùng Tiến 03 vùng 30ha...

⁵ Năm 2022, triển khai thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa và rau màu là 1.450ha. Một số doanh nghiệp tiêu biểu như Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hiền Lê, Công ty TNHH thực phẩm xanh Kỳ Duyên...

⁶ Vùng ngoài bãi khai thác rươi (550ha).

đường nối từ cầu Lạng Am đến đường bộ ven biển... Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công, bàn giao đưa vào sử dụng các công trình xây dựng nhất là các công trình nông thôn mới kiểu mẫu. Phát triển các siêu thị mini, cửa hàng tiện ích; duy trì, phát triển 18 chợ truyền thống, 16 cửa hàng xăng dầu. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng năm 2022 đạt 9.594,889 tỷ đồng, tăng bình quân 18,08%/năm. Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ năm 2022 đạt 5.485,628 tỷ đồng, tăng bình quân 12,5%/năm.

- *Tăng cường quản lý, thực hiện hiệu quả công tác thu, chi ngân sách:* Công tác thu, chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, hằng năm đều tăng so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2021 đạt 1.763,767 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ (trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 304,094 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ); năm 2022 đạt 2.277,816 tỷ đồng, tăng 29,1% so với cùng kỳ (trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 332,649 tỷ đồng, tăng 9,39% so với cùng kỳ). Khuyến khích, khai thác tốt các nguồn lực cho đầu tư phát triển; quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội, thực hiện chính sách an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện. Khai thác có hiệu quả các nguồn thu ở địa phương. Đẩy mạnh các giải pháp tăng thu, chống thất thu. Điều hành chi ngân sách theo đúng quy định và theo hướng tiết kiệm, hiệu quả trong chi thường xuyên, ưu tiên chi đầu tư phát triển, chú trọng công tác chi an sinh xã hội.

2.1.2. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng, hạ tầng giao thông:

Đẩy mạnh thực hiện quy hoạch mạng lưới giao thông theo quy hoạch chung và quy hoạch chuyên ngành của thành phố. Đầu tư xây dựng các dự án giao thông trọng điểm, đặc biệt là các dự án giao thông đối ngoại kết nối vùng trên địa bàn huyện: Dự án xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am đến đường bộ ven biển, Dự án đường từ cầu sông Hóa đến tỉnh lộ 354; Dự án đầu tư xây dựng quốc lộ 37 đoạn qua thành phố Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ Tỉnh lộ 354 - huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10, Tuyến đường từ thành phố Thái Bình đến Quốc lộ 10, Dự án xây dựng cầu Lô Đông tại xã Vĩnh Long... Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông các xã trên địa bàn huyện và các công trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

2.1.3. Công tác quy hoạch, quản lý, phát triển đô thị:

Tăng cường công tác quản lý, chỉnh trang hệ thống vườn hoa, công viên cây xanh; đầu tư lắp đặt hệ thống đèn trang trí khu vực trung tâm huyện. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng. Hoàn thành các công trình tạo điểm nhấn cảnh quan khu vực trung tâm huyện: cải tạo nâng cấp vỉa hè đường 20/8; cải tạo nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng, đèn trang trí trên địa bàn Thị trấn Vĩnh Bảo... Phối hợp thực hiện các dự án: xây dựng Trụ sở Kho bạc nhà nước, Trụ sở Chi cục thuế Vĩnh Bảo - Tiên Lãng; dự án phát triển nhà ở trên địa bàn huyện: Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư thị trấn Vĩnh Bảo (9,8ha), dự án khu dân cư Nhân Hòa (47,25ha)... Phối hợp với các sở ngành thành phố, đơn vị tư vấn rà soát lập nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000 thị trấn Vĩnh Bảo. Hạ ngầm, nâng cấp cải

tạo lưới điện 10KV lên 35KV đoạn qua thị trấn Vĩnh Bảo, di chuyển một số TBA trên địa bàn thị trấn Vĩnh Bảo.

2.1.4. Tăng cường quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu:

Hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 17/11/2022. Triển khai thực hiện công tác thống kê đất đai, lập Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo đúng thời gian quy định. Tập trung thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025. Tập trung cao, quyết liệt chỉ đạo công tác GPMB thực hiện các dự án⁷; được thành phố biểu dương, khen thưởng, tặng bằng khen cho 10 tập thể và 23 cá nhân. Đã thực hiện GPMB đối với 16 Dự án, thu hồi 415,62 ha, tổng số hộ dân được bồi thường, hỗ trợ là 3.693 hộ, bố trí tái định cư, giao đất ở 24 hộ, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ đã chi trả 552,41 tỷ đồng. Tổ chức 5 đợt đấu giá quyền sử dụng đất (249 lô đất, diện tích 3,7ha), thu ngân sách 286 tỷ đồng. Tập trung thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, đã cấp được 5.267 giấy chứng nhận QSD đất. Chỉ đạo tổ chức duy trì thực hiện ngày Chủ nhật xanh tổng vệ sinh môi trường định kỳ hàng tháng; mỗi tháng, trung bình huy động khoảng 63.000 lượt người tham gia. Triển khai mô hình phân loại và xử lý rác thải hữu cơ thành phân bón trên địa bàn 30 xã, thị trấn; đến nay, đã triển khai thực hiện tại 27.554 hộ, đạt 46,5%. Tăng cường công tác xử lý rác thải tại các bãi rác tạm trên địa bàn huyện. Năm 2023, triển khai đầu tư xây dựng 01 trạm thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại xã Nhân Hòa. Tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt: 92,89%; chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn tại các trang trại, gia trại được thu gom, xử lý đạt: 99,2%; tỷ lệ nước thải tại các trang trại, gia trại, khu vực nuôi trồng thủy sản, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt chuẩn trước khi xả thải ra môi trường đạt: 100%. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, chống xâm nhập mặn.

2.1.5. Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2020-2025:

Được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt; diện mạo nông thôn được đổi mới căn bản, toàn diện theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp. Hoàn thành các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, được Thủ tướng Chính phủ công nhận theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 18/4/2023. Đến nay, có 03 xã (*Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình*) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 04 xã đạt nông thôn mới nâng cao (*Nhân Hòa, Tân Hưng, Liên Am, Vĩnh Phong*). Tiếp tục triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 15 xã: Nhân Hòa, Liên Am, Vĩnh Long, Lý Học,

⁷ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am đến đường bộ ven biển; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận tỉnh Thái Bình và cầu sông Hóa trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo; Dự án cải tạo mặt đê kết hợp làm đường giao thông đoạn đê Hữu sông Thái Bình, huyện Vĩnh Bảo; Dự án phát triển khu dân cư tại thị trấn Vĩnh Bảo; các dự án, công trình thuộc kế hoạch đầu tư công nông thôn mới kiểu mẫu của huyện...

Tân Hưng, Hiệp Hòa, Vĩnh Phong, Đồng Minh, Vĩnh Tiến, Tam Cường, Vĩnh An, Hùng Tiến, Tiên Phong, Thắng Thủy, Cao Minh. Triển khai lập quy hoạch, đề án nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cho các xã còn lại trong huyện. Năm 2020-2023 huyện triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 10 xã ⁸, tổng số hộ dân hiến đất 5.756 hộ với tổng diện tích đất hiến 161.498m².

2.1.6. *Thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội:* Thực hiện tốt chế độ chính sách với người có công, người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội, chi trả trợ cấp đúng, đủ, kịp thời ⁹. Tích cực hỗ trợ người có công, người nghèo có khó khăn về nhà ở. Đã hỗ trợ xây mới, sửa chữa 1073 nhà, tổng kinh phí: 35.955 triệu đồng, trong đó nhà ở cho người có công 756 nhà, kinh phí 26.940 triệu đồng, nhà ở cho hộ nghèo 317 hộ, kinh phí 9.015 triệu đồng. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2020-2025; tỷ lệ hộ nghèo năm 2022 là 1,3%. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tạo việc làm cho người lao động. Năm 2022, giải quyết việc làm cho 10.000 lượt người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 86,03%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt: 39,76%. Tiếp tục hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19 ¹⁰; Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ¹¹.

2.1.7. Phát triển và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ:

- *Việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong trào thể dục thể thao:* Phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, huy động các nguồn lực xã hội phát triển du lịch, chuyển đổi số: Tập trung cao công tác tuyên truyền, cổ động trực quan kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố và huyện. Tiếp tục thực hiện, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Năm 2021 đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc Múa rối nước Nhân Hòa. Tập trung lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm. Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển ngày một rộng khắp, trong gần 3 năm thể thao toàn huyện đã đạt 92 huy chương các loại (35 huy chương vàng, 39 huy chương bạc, 18 huy chương đồng). Tổ chức Ngày hội giao lưu Văn hóa - Thể thao truyền thống 4 huyện kết nghĩa, Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022; Tham gia giải Vật tự do - Vật Dân tộc tranh Cúp Báo Hải Phòng lần thứ 29 tại huyện Kiến Thụy, lần thứ 30 tại huyện Tiên Lãng giành giải Nhì toàn đoàn. Phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học về “Danh y Đào Công Chính

⁸ Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình, Vĩnh Long, Hiệp Hòa, Nhân Hòa, Tân Hưng, Liên Am, Lý Học, Vĩnh Phong.

⁹ Năm 2022, chi trả trợ cấp hàng tháng cho 4.473 đối tượng người có công, số tiền 98.578,39 triệu đồng, tặng quà nhân dịp kỷ niệm ngày thương binh, liệt sĩ và Tết cổ truyền của dân tộc, số tiền 90.068,127 triệu đồng; chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội cho 16.335 đối tượng, số tiền 174.381 triệu đồng...

¹⁰ Đã đề nghị thành phố hỗ trợ (năm 2021, 2022) 4.983 người; tổng kinh phí 5.027,695 triệu đồng

¹¹ Đã hỗ trợ 516 lượt lao động, tổng số tiền là 307,5 triệu đồng

và những cống hiến cho nền y học cổ truyền dân tộc”. Từ năm 2021 đến nay huyện đã đón và phục vụ 2,19 triệu lượt khách.

- *Phát triển giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển:* Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/12/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện sáp nhập trường học theo Kế hoạch¹². Chất lượng giáo dục toàn diện có chuyển biến rõ nét. Cơ sở vật chất, thiết bị trường học được tập trung đầu tư xây dựng theo hướng đồng bộ, đạt chuẩn. 100% các trường học có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 73/83 trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 87,96%, xây dựng 01 trường Trung học cơ sở trọng điểm đạt quy mô hạng II. Năm học 2021-2022, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp Trung học phổ thông, trên 80% học sinh đỗ vào các trường Đại học, cao đẳng. Đặc biệt, trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và xét tuyển Đại học, huyện có 01 học sinh đạt Thủ khoa khối A0 của thành phố, xếp thứ 6 khối A0 toàn quốc, 01 học sinh đạt Thủ khoa khối B0, xếp thứ 15 toàn quốc và 01 em Á khoa khối A00 đứng thứ 15 toàn quốc.

- *Việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ gắn với phát triển kinh tế - xã hội:* Khoa học và công nghệ trong những năm qua đã có những đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, trong lĩnh vực nông nghiệp, một số giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng và năng suất cao, góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp. Bên cạnh đó, khoa học và công nghệ đã góp phần đào tạo, nâng cao trình độ nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc. Áp dụng các công nghệ mới tiên tiến vào sản xuất, đưa máy móc, thiết bị mới vào trong nhiều khâu làm đất và gieo cấy, tưới tiêu... Duy trì ổn định diện tích lúa, áp dụng các biện pháp kỹ thuật về giống, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh, nâng cao năng suất, chất lượng. Xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện Chương trình cơ giới hóa đồng bộ. Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện từ năm 2013; ứng dụng các phần mềm vào công tác quản lý, điều hành công việc như mạng eoffice; ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Thực hiện chuyển đổi số gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính:* Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác Chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số¹³. Hướng dẫn vận hành và khai thác tốt các ứng dụng phục vụ

¹² Sáp nhập 02 trường mầm non, 06 trường Tiểu học, 02 trường THCS.

¹³ Ban hành chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo năm 2022; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện năm 2022 và giai đoạn 2021-2025. Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai về Chuyển đổi số cấp huyện và 30 các xã, thị trấn với 1.500 đại biểu tham gia.

xây dựng chính quyền số¹⁴. Ứng dụng hiệu quả các hệ thống HPNet-eOffice, Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện đạt được những kết quả tích cực¹⁵. Hoạt động hiệu quả mô hình Camera an ninh tại một số xã, thị trấn trọng điểm về an ninh trật tự. Triển khai hệ thống phần mềm Quản lý văn bản HPNet tại các ban xây dựng Đảng và các chi bộ trực thuộc Huyện ủy¹⁶. Tăng cường hướng dẫn các đơn vị thực hiện ký số văn bản và thao tác gửi, nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 vào các ngày Thứ 3 và Thứ 5 hàng tuần; đến nay, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cấp huyện đạt trên 90%, cấp xã đạt trên 95%. Cải tạo, lắp đặt đài truyền thanh kỹ thuật số, truyền thanh thông minh¹⁷. Triển khai lắp đặt Wifi miễn phí tại các cơ quan, đơn vị, nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn và các di tích lịch sử - văn hóa. Hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, dán mã truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực trong trồng trọt và chăn nuôi. Triển khai gắn mã QR-Code, cập nhật, đăng tải thông tin, hình ảnh đối với các di tích lịch sử - văn hóa được Nhà nước xếp hạng trên địa bàn huyện. Xây dựng phòng họp số phục vụ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện. Đẩy mạnh thực hiện thanh toán các dịch vụ công ích, như: điện, nước... từ tiền mặt sang thanh toán qua tài khoản; triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ truyền thống theo mô hình chợ 4.0...

- Phát triển hệ thống y tế, phấn đấu trở thành trung tâm y tế chất lượng cao của vùng: Phát triển ngành y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Quyết liệt triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch. Chủ động xây dựng kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 đảm bảo công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho các lứa tuổi đạt chỉ tiêu thành phố giao (trên 99,9%). Xây dựng và triển khai kịp thời kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tuyên truyền về các biện pháp phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Năm 2022, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên là 0,38%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao là 11,91%; duy trì 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2020; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,5%.

2.1.8. Củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội:

Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng và an ninh, giữ vững ổn định chính trị: quốc phòng - an ninh

¹⁴ Công dịch vụ công quốc gia, công dịch vụ công trực tuyến thành phố, ứng dụng chữ ký số, Phòng họp không giấy, thực hiện chứng thực điện tử, phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, phần mềm BHXH VssID, phần mềm tuyển sinh kỳ thi vào lớp 10, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm văn phòng điện tử Hpnet, Sổ tay đảng viên điện tử, cấp tài khoản định danh điện tử, căn cước công dân gắn chip điện tử cho 23.131 công dân ...

¹⁵ Triển khai lắp đặt 37 điểm câu trực tuyến. Lắp đặt 15 điểm phát Wifi miễn phí và 10 điểm loa thông minh tại di tích quốc gia đặc biệt Đền thờ Trương Trình Nguyễn Bình Khiêm. Phối hợp với Viettel Vĩnh Bảo hỗ trợ 1.000 thuê bao trên địa bàn các xã, thị trấn chuyển đổi mạng di động từ 2G, 3G lên 4G...

¹⁶ 100% các cơ quan Huyện ủy, UBND huyện, các xã, thị trấn, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc được cấp và sử dụng chữ ký số trong giao dịch. 100% các đối tượng hưởng lương từ ngân sách được trả lương qua tài khoản ngân hàng.

¹⁷ Cho các xã: Tân Liên, Tam Đa và Thị trấn Vĩnh Bảo.

được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không có đình công, lãn công góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Chỉ đạo ra mắt và hoạt động hiệu quả mô hình Camera an ninh tại một số xã, thị trấn trọng điểm về an ninh trật tự. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường nắm tình hình địa bàn. Tổ chức thành công lễ giao nhận quân hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân¹⁸. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2022, được UBND thành phố tặng bằng khen. Hoàn thành hồ sơ, triển khai đầu tư xây dựng Dự án xây dựng căn cứ hậu phương trong khu vực phòng thủ huyện với tổng mức đầu tư 41 tỷ đồng; tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Chủ động nắm tình hình tôn giáo, xuất nhập cảnh, tình hình khiếu kiện, tình hình nội bộ nhân dân, giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, không để xảy ra tình trạng phức tạp về an ninh trật tự. Đảm bảo tốt an ninh trật tự thực hiện cưỡng chế thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện một số dự án trọng điểm trên địa bàn huyện. Tập trung đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm. Tăng cường tuần tra kiểm soát, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng. Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội. Thực hiện tốt công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Chủ động trong việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ và Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 17/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*”, đã thu nhận: 91.054/101.370, đạt 89,82%; kích hoạt 55.892/101.370, đạt 55% chỉ tiêu thành phố giao (chỉ tiêu huyện giao 55.892/112.281 đạt 49,8%). Tập trung tuyên truyền phòng cháy, chữa cháy, đã xây dựng được 87 mô hình điểm chữa cháy công cộng, 9/16 mô hình tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy. Vận động trên 4.000 hộ kinh doanh ký cam kết an toàn phòng cháy, chữa cháy; trên 1.300 người dân cài đặt, sử dụng App “*Báo cháy 114*”.

2.2. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và vận động Nhân dân

2.2.1. Công tác xây dựng Đảng:

- *Công tác chính trị, tư tưởng*: Tập trung cao quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương, Thành ủy và các ngày kỷ niệm lớn trong các năm. Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy đảm bảo chất lượng, kịp thời¹⁹. Tuyên truyền công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm và xây dựng

¹⁸ Năm 2020: 305 công dân, năm 2021: 305 công dân, năm 2022: 305 công dân

¹⁹ Tổng kết: 6 chỉ thị (Chỉ thị 49-CT/TW, Chỉ thị số 54-CT/TW, Chỉ thị số 17-CT/TW, Chỉ thị số 24-CT/TW, Chỉ thị 20-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW), 05 Nghị quyết (Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI), Nghị quyết số 37-NQ/TW).

huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII)²⁰. Tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký giúp việc và Cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35. Với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”; công tác định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện có nề nếp, chất lượng. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, khoa giáo và định hướng dư luận xã hội. Tham gia Hội thi báo cáo viên giỏi cấp thành phố năm 2021 và Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi năm 2022, đạt giải nhất cấp thành phố. Công tác Lịch sử Đảng, giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa và cách mạng có nhiều chuyển biến tích cực, 28/30 Đảng bộ xã, thị trấn đã phát hành cuốn lịch sử Đảng bộ.

- *Công tác tổ chức xây dựng Đảng*: Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng. Các nội dung về công tác cán bộ, đảng viên được triển khai đồng bộ, kịp thời theo đúng Điều lệ và các quy định của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo thành công đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (434/434 chi bộ) nhiệm kỳ 2022-2025, kiện toàn 1.078 cấp ủy viên chi bộ đảm bảo quy định. Đã kết nạp 470 quần chúng ưu tú vào Đảng; thành lập 04 chi bộ đảng, 24 tổ chức Công đoàn, 02 chi đoàn và 03 Chi hội Thanh niên khu vực kinh tế ngoài nhà nước. Rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị 3.509 lượt người. Giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, hiệp y bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho 337 lượt cán bộ. Thực hiện quyết định của thành phố về điều động, bố trí, sắp xếp 04 cán bộ²¹; điều động luân chuyển 02 cán bộ huyện làm Phó Chủ tịch UBND tại các xã: Tân Hưng, Vĩnh An (*thực hiện Kết luận 09-KL/TU ngày 04/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy*). Rà soát bổ sung, xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý theo Quy định số 50-QĐ/TW của Bộ Chính trị bảo đảm chặt chẽ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy trình, cơ bản đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ theo quy định. Thực hiện việc giải thể 02 chi bộ (*Thanh tra xây dựng số 13, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình*); thành lập 01 chi bộ Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Vĩnh Bảo; nâng cấp 04 chi bộ trường THPT thành Đảng bộ (*trường THPT: Vĩnh Bảo, Nguyễn Bình Khiêm, Tô Hiệu, Nguyễn Khuyến*); Hướng dẫn thành lập các chi bộ thuộc Đảng ủy cơ sở sau khi thực hiện sáp nhập theo Nghị quyết số 26, Kế hoạch số 57 của UBND thành phố.

²⁰ Có 01 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, 01 cá nhân được Ban Tuyên giáo Trung ương tặng bằng khen, 03 tập thể và 05 cá nhân được UBND thành phố tặng bằng khen, 29 tập thể và 35 cá nhân được UBND huyện tặng giấy khen. Năm 2023, tổ chức biểu dương khen thưởng 37 tập thể và 42 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng hình thức báo công dâng Bác tại Hà Nội.

²¹ Đồng chí Phạm Quốc Ka, UVTU, Nguyên Bí thư Huyện ủy về làm Trưởng Ban Pháp chế HĐND Thành Phố; Đồng chí Phạm Tuyên Dương, UVTU, Trưởng Ban Văn hóa - xã hội HĐND Thành Phố làm Bí thư Huyện ủy; Đồng chí Phạm Quốc Hiệu, Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện làm Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Đồng chí Lê Ngọc Lân, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện An Dương làm Phó Chủ tịch UBND huyện.

- *Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng*: Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy cơ sở đã chủ động xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm. Việc thi hành kỷ luật đảng viên được thực hiện đảm bảo đúng phương châm, nguyên tắc, thẩm quyền, tính giáo dục cao. Việc giải quyết đơn thư đảm bảo kịp thời, công minh, chính xác. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức 09 cuộc kiểm tra, 06 cuộc giám sát đối với 70 lượt tổ chức đảng và 20 cán bộ, đảng viên diện Huyện ủy quản lý; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở đã thực hiện 300 cuộc kiểm tra, giám sát đối với 500 lượt tổ chức đảng và trên 2.000 đảng viên. Thi hành kỷ luật: 145 đảng viên, bằng các hình thức: Khiển trách 124 trường hợp, Cảnh cáo 14 trường hợp, Cách chức 0 trường hợp, Khai trừ 07 trường hợp. Lỗi vi phạm: Chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình 106 trường hợp (*chiếm 73,1%*), thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao 10 trường hợp (*chiếm 6,89%*), vi phạm đạo đức lối sống 02 trường hợp (tỷ lệ 1,37%), vi phạm khác 27 trường hợp (*tỷ lệ 18,62%*).

- *Công tác Dân vận*: Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết TW7 (*khóa XI*) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về công tác dân vận, công tác tôn giáo, dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Làm tốt công tác nắm tình hình, dư luận nhân dân; thực hiện hiệu quả việc xây dựng, nhân rộng mô hình “*Dân vận khéo*” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, số lượng mô hình tăng hằng năm²². Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo²³. Triển khai thực hiện tốt Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, Quy định số 1618-QĐ/TU, ngày 17/10/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, đã tổ chức 193 cuộc đối thoại, trong đó cấp huyện 44 cuộc, cấp xã 149 cuộc²⁴.

- *Công tác Văn phòng*: Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 46-QĐ/TW của Ban chấp hành Trung ương. Chủ động tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; thông tin, tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy; chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng lịch công tác của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy; điều hành công việc hằng ngày, tổng hợp

²² Năm 2021 là 94 mô hình, tăng 11 mô hình so với kế hoạch; năm 2022 là 182 mô hình, tăng 27 tăng mô hình so với kế hoạch.

²³ Đến nay, có 126/178 cơ sở tôn giáo đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 71,18%.

²⁴ Trong đó: Năm 2021 tổ chức 71 cuộc đối thoại, năm 2022 tổ chức 117 cuộc đối thoại, từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2023 tổ chức 05 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân.

thẩm định các văn bản của cấp ủy; là đầu mối liên hệ công tác giữa Huyện ủy và các cơ sở theo quy định.

- Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy và cán bộ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; bám sát thực tiễn, hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực thi trách nhiệm giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch. Thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tiếp tục chấn chỉnh, đổi mới, nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư; không để phát sinh các điểm nóng, khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức quán triệt, triển khai tới đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn huyện những chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực²⁵.

2.2.2. Công tác xây dựng chính quyền:

Lãnh đạo, chỉ đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; kiện toàn hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở sau bầu cử. Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện có nhiều đổi mới, linh hoạt, tuân thủ quy định của pháp luật trong tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ; tổ chức thành công 19 kỳ họp thường lệ và chuyên đề, ban hành 245 nghị quyết, quyết nghị nhiều vấn đề quan trọng. Thực hiện nghiêm túc, chất lượng các hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; tổ chức 29 cuộc giám sát việc thực hiện Nghị quyết và một số lĩnh vực quan trọng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; thực hiện chủ đề năm của thành phố và huyện theo chương trình, kế hoạch; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, trọng tâm là xây dựng huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông; thực hiện Bộ chỉ số cải cách hành chính đối với UBND cấp xã và cơ quan chuyên môn. Hoàn thành việc sáp nhập 44 thôn tại 8 xã thành 21 thôn; sáp nhập 10 trường học theo Kế hoạch số

²⁵ Tổ chức Hội nghị trực tiếp, trực tuyến tại 31 điểm cầu của huyện trên 1.500 cán bộ, đảng viên tham dự.

21/KH-UBND ngày 26/01/2022 và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố.

2.2.3. Phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết toàn dân, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; chủ động, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chỉ đạo thực hiện tốt các phong trào thi đua, phối hợp tổ chức 945 cuộc giám sát, trong đó cấp huyện 155 cuộc, cấp xã 790 cuộc²⁶. Thực hiện tiếp thu, giải quyết kịp thời các kiến nghị, vướng mắc của Nhân dân ngay tại cơ sở. Tập trung cao tuyên truyền, vận động Nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tích cực vận động nhân dân tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện với tổng kinh phí vận động ủng hộ 25,72 tỷ đồng, xây dựng nhà đại đoàn kết 137 hộ. *Hội Nông dân huyện* tập trung tuyên truyền, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; triển khai có hiệu quả phong trào thi đua nông dân làm kinh tế giỏi, phát huy hiệu quả quỹ hỗ trợ nông dân; công tác phát triển hội viên tập trung cao (1650 hội viên); tập trung chỉ đạo thành công Đại hội Hội Nông dân các xã, thị trấn và Hội nông dân huyện nhiệm kỳ 2023-2028. *Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện*: Tập trung tuyên truyền vận động gia đình hội viên phụ nữ và Nhân dân thực hiện 8 tiêu chí của Cuộc vận động gia đình 5 không, 3 sạch gắn với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Phát động và duy trì hiệu quả các mô hình như tuyến đường hoa tự quản, tuyến đường cờ, phân loại rác thải, phụ nữ cấy lúa trên diện tích bỏ hoang; duy trì và quản lý có hiệu quả các nguồn vốn vay cho các hội viên để phát triển kinh tế; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Tổ chức thành công Đại hội Hội liên hiệp phụ nữ cấp cơ sở và cấp huyện nhiệm kỳ 2021-2026. *Hội Cựu chiến binh huyện*: Phát huy phẩm chất “*Bộ đội cụ Hồ*”, tích cực tham gia xây dựng Đảng, bảo vệ nhà nước, bảo vệ nhân dân; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo cho hội viên nhân dịp các ngày lễ tết, ngày truyền thống. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình. *Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh* tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua trong đoàn viên thanh niên; đã phát động nhiều công trình phần việc thanh niên tiêu biểu (năm 2022 có 100 công trình), trọng tâm là các công trình phần việc tham gia tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, đảm bảo an sinh xã hội. *Liên đoàn lao động huyện* đã chỉ đạo Công đoàn cơ sở tăng cường giám sát việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật tại các đơn vị. Nhân dịp tết,

²⁶ Năm 2021 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã chủ trì, phối hợp tổ chức được 313 cuộc giám sát, trong đó: cấp huyện 107 cuộc, cấp xã 206 cuộc; năm 2022 tổ chức được 578 cuộc giám sát, trong đó: cấp huyện 43 cuộc, cấp xã 535 cuộc; quý I năm 2023 tổ chức được 54 cuộc giám sát, trong đó: cấp huyện 05 cuộc, cấp xã 49 cuộc.

100% các cấp công đoàn huyện tích cực phối hợp với chính quyền tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 03 ĐỘT PHÁ

1. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính trị liên chính, kiến tạo, hiệu lực, hiệu quả.

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy cao độ vai trò của từng đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao bảo đảm rõ người, rõ việc, sát cơ sở, chắc tình hình; trực tiếp và chịu trách nhiệm toàn diện trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với địa phương, đơn vị được phụ trách; thực hiện tốt việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trong phối hợp giải quyết công việc và nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách; nhiều khó khăn, vướng mắc tại cơ sở được chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả theo quy định.

Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc đảm bảo tính toàn diện, cụ thể, rõ thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của Ban Thường vụ Huyện ủy, cá nhân từng đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, UBND và từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy. Chủ động dành nhiều thời gian công tác để đi cơ sở nắm chắc tình hình; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của Nhân dân; giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, đề xuất Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch thực hiện chủ đề năm về “*đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ*”, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Tập trung cao triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030. Tăng cường kiểm tra thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ tại các cơ quan, đơn vị. Vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; phòng họp không giấy. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành HP-eOffice trong các cơ quan hành chính, đảm bảo 100% văn bản hành chính thông thường được số hóa và xử lý kịp thời, chính xác trên hệ thống.

Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính gửi nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2022 cấp huyện đạt tỷ lệ 70%, cấp xã đạt tỷ lệ 88%. 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa được cập nhật, luân chuyển, xử lý trong hệ thống Một cửa điện tử. Kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính của huyện: Năm 2021 xếp thứ 9/15 quận, huyện; năm 2022 xếp thứ 10/15 quận, huyện. Năm 2021, huyện xếp thứ 1/15 quận, huyện về xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp địa phương.

2. Tích cực huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, thu hút đầu tư của một số doanh nghiệp có vốn lớn, công nghệ hiện đại; tạo đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tăng nhanh nguồn thu cho ngân sách địa phương

Được sự quan tâm của thành phố một số chương trình, dự án đã được tiếp thu và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả: Thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới giao thông theo quy hoạch chung và quy hoạch chuyên ngành của thành phố. Tập trung đầu tư xây dựng các dự án giao thông trọng điểm, đặc biệt là giao thông đối ngoại trên địa bàn như: Dự án xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am đến đường bộ ven biển; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (*giai đoạn 1*); Dự án cải tạo mặt đê kết hợp làm đường giao thông đoạn đê Hữu sông Thái Bình, huyện Vĩnh Bảo; các dự án, công trình thuộc kế hoạch đầu tư công nông thôn mới kiểu mẫu của huyện. Trong 2 năm 2021 và 2022: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 9.800 tỷ đồng.

Phối hợp với các sở, ngành thành phố, các nhà đầu tư thúc đẩy các dự án về phát triển khu, cụm công nghiệp; các dự án hạ tầng thương mại - dịch vụ, xây dựng đô thị: khu công nghiệp Giang Biên II (*đang trình Chính phủ, các Bộ, ngành thẩm định, phê duyệt thành lập khu công nghiệp*), khu công nghiệp Vinh Quang (*đang tổ chức lập quy hoạch phân khu*), khu công nghiệp An Hòa (*đang lập dự án đầu tư xây dựng*), cụm công nghiệp Giang Biên (*đã cơ bản hoàn thành lập dự án đầu tư hạ tầng, đang triển khai GPMB dự án*), cụm công nghiệp Dũng Tiến - Giang Biên (*đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư*); Dự án Khu dân cư thị trấn Vĩnh Bảo 9,8ha, Khu dân cư nông thôn mới Nhân Hòa 47,5ha, Khu nhà ở xứ Đồng Chin, Thị Trấn Vĩnh Bảo 9,91ha...

Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tiếp tục duy trì các vùng sản xuất tập trung trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời đẩy mạnh việc tích tụ ruộng đất, xây dựng và mở rộng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, cơ giới hóa vào sản xuất, như: Khu nông nghiệp công nghệ cao VinEco 90ha; vùng sản xuất đậu tương rau, khoai sọ xuất khẩu sang Nhật của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hiền Lê với diện tích 170 ha tại các xã: An Hòa, Thanh Lương, Đồng Minh. Tiếp tục duy trì và mở rộng mô hình tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất tập trung, gồm: 287ha các vùng sản xuất lúa theo hướng hữu cơ áp dụng cơ giới hóa đồng bộ, có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm²⁷ và 222ha rau màu, hoa, cây ăn quả²⁸. Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo

²⁷ Xã Trán Dương 03 vùng với diện tích 100 ha, xã Đồng Minh 01 vùng với diện tích 20 ha, xã Trung Lập 02 vùng với diện tích 20 ha, xã Vĩnh Long 01 vùng với diện tích 15 ha, xã Vĩnh An 01 vùng với diện tích 10 ha, xã Tiên Phong - Vĩnh Phong 01 vùng với diện tích 14 ha, xã Hùng Tiến 03 vùng 30ha sản xuất lúa theo hướng hữu cơ có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm...

²⁸ Trong đó: Ôi Thị trấn 3 0ha; dưa vàng Tân Hưng 50 ha; rau màu Thăng Thủy 60 ha; rau màu, cây ăn quả, hoa Hùng Tiến 20ha; cây ăn quả và hoa Vĩnh Long 17 ha; rau màu Hòa Bình 9ha; dưa vàng Vĩnh An 7 ha; rau màu Hiệp Hòa 15 ha, Dũng Tiến 10 ha, Vĩnh Phong 4 ha.

hướng trang trại, gia trại, phù hợp quy hoạch; mở rộng các vùng ngoài bãi để khai thác rươi (550ha).

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ; thực hiện bố trí vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao cả về thể lực, trình độ chuyên môn, kỹ thuật. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm, bám sát được chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đáp ứng việc cung cấp nhân lực cho các doanh nghiệp và giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động. Hằng năm giải quyết việc làm cho 10.000 lượt người/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 86,3%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt: 39,76%.

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức từng bước đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ đi cơ sở; chuẩn bị thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các phòng ban, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện. Đã tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho: 5.871 lượt cán bộ, trong đó: 16 cán bộ học cao cấp chính trị; 280 cán bộ học trung cấp lý luận chính trị; 54 cán bộ học bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới; 14 cán bộ học bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng và quản lý cấp phòng; 5.507 cán bộ học bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể cơ sở. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức học thêm văn bằng 2 đại học, thạc sĩ chuyên ngành tại các cơ sở giáo dục trong và ngoài thành phố nhằm bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn trên các lĩnh vực công tác.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân:

Việc tổ chức, triển khai, thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XXVI Đảng bộ huyện đề ra, cơ bản đã đạt được những kết quả quan trọng, thể hiện trên các lĩnh vực:

(1) Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, vận động nhân dân được triển khai đồng bộ, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ đề ra. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ được tăng cường; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên. Hoạt động của chính quyền có nhiều đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành; cải cách hành chính đạt kết quả tích cực. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều cố gắng, bám sát nhiệm vụ chính trị, hướng về cơ sở, đạt nhiều kết quả thiết thực; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, tăng cường.

(2) Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả tích cực, nổi bật. Huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025; tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành các

tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của 07 xã, nông thôn mới kiểu mẫu của 03 xã; cơ cấu lại ngành nông nghiệp tiếp tục được chỉ đạo triển khai, thực hiện; một số vùng sản xuất tập trung gắn hợp đồng tiêu thụ sản phẩm có hiệu quả được duy trì mở rộng. Đời sống Nhân dân được cải thiện nâng lên rõ rệt; diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc.

(3) Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư theo hướng đồng bộ. Giao thông đối ngoại tiếp tục được thành phố quan tâm đầu tư, các dự án lớn có ý nghĩa liên kết vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả thu ngân sách tại địa bàn đạt cao so với dự toán được giao. Công tác giải phóng mặt bằng, bảo vệ môi trường được tập trung cao chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả.

(4) Công tác phòng chống dịch Covid-19 được tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả được sự đồng tình, ủng hộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng phát sinh đạt hiệu quả. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội được quan tâm đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhất là về đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo.

(5) Các nhiệm vụ công tác quân sự - quốc phòng địa phương đều hoàn thành tốt, có nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được coi trọng.

*** Nguyên nhân của những kết quả:**

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm, ban hành nhiều nghị quyết, chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giảm nghèo khu vực nông nghiệp, nông thôn. Nhiều công trình hạ tầng quan trọng được đầu tư, xây dựng và đưa vào sử dụng phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các cấp ủy đảng cơ sở luôn có sự đoàn kết, thống nhất cao; sự đồng tình, ủng hộ, thực hiện của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể huyện và nhiều cơ sở có chuyển biến tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

- Luôn coi trọng phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đề cao trách nhiệm và trí tuệ của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; cùng với sự nỗ lực, cố gắng lớn của cộng đồng các doanh nghiệp.

2. Về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và người đứng đầu ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị có việc còn thiếu quyết liệt, chưa thường xuyên; chưa quan tâm đúng mức đến công tác tư tưởng, sinh hoạt, quản lý đảng viên, nhất là ở chi bộ. Thực hiện nhiệm vụ tuyển quân có địa phương nhiều năm không hoàn thành chỉ tiêu huyện giao; phát triển đảng viên ở một số tổ chức cơ sở đảng còn khó khăn, chưa tập trung quyết liệt.

- Một số chỉ tiêu đặt ra chưa thật sát thực tiễn, gặp nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện và đạt tỷ lệ còn quá thấp so với chỉ tiêu Đại hội đề ra, như: Tốc độ tăng

trường kinh tế bình quân 2 năm 2021-2022 đạt 13,30% (chỉ tiêu 19,5%-20,5%); Thu ngân sách bình quân 2 năm 2021-2022 tăng bình quân 10,50% (chỉ tiêu tăng bình quân 20,3%); Thu nhập bình quân đầu người năm 2021: 54,6 tr đồng/người, năm 2022: 63,39 tr đồng/người (chỉ tiêu đến 2025 đạt 170-180 tr đồng/người); Thành lập tổ chức đảng khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, thành lập 04 đơn vị (chỉ tiêu thành lập 15-20 đơn vị).

- Kết quả thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp ở một số xã còn chậm, chưa rõ nét. Công tác quản lý đất đai ở một số địa phương còn hạn chế. Công tác giải phóng mặt bằng thực hiện một số dự án trọng điểm trên địa bàn còn chậm. Đơn thư khiếu nại, kiến nghị về đất đai còn nhiều. Công tác quản lý quy hoạch, nước sạch, môi trường ở một số địa phương còn hạn chế.

- Nguồn thu ngân sách tại địa phương còn thấp; chưa thu hút được những dự án lớn tác động thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế - xã hội. Công tác đầu tư phát triển hạ tầng sản xuất công nghiệp, đô thị, thương mại - dịch vụ chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của huyện.

*** Một số nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:**

- Diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19; xung đột vũ trang giữa Nga - Ukraine; giá nguyên, nhiên liệu, vật tư tăng cao... nguồn lực địa phương còn hạn chế.

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở nhất là người đứng đầu chưa quyết liệt, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, nhất là những vấn đề có nhiều khó khăn, vướng mắc. Vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức ở một số cơ quan, địa phương chưa thực sự gương mẫu, hiệu quả làm việc chưa cao.

- Công tác tham mưu, đề xuất của một số ngành, đơn vị hiệu quả chưa cao. Phối hợp hoạt động giữa một số cơ quan, địa phương có việc, có nhiệm vụ còn lúng túng; thiếu đồng bộ, chặt chẽ. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho đầu tư ở một số ngành, lĩnh vực đạt kết quả thấp. Công tác bồi dưỡng, giải phóng mặt bằng ở một số nơi còn gặp nhiều khó khăn.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở một số cơ sở còn hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế.

3. Một số kinh nghiệm

Một là, Tăng cường đoàn kết, thống nhất ý trí và hành động trong toàn Đảng bộ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo luôn phải bám sát và tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ của Trung ương, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành thành phố; đồng thời chủ động nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, kịp thời triển khai và vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của huyện.

Hai là, Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Đề cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, nhạy bén, nắm bắt tình hình thực tiễn. Thường xuyên quan tâm, chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ các cấp. Bố trí, sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ đúng người, đúng việc, phù hợp với năng lực,

trình độ và phát huy được sở trường.

Ba là, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng; nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập, quán triệt, đồng thời tăng cường công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, phát huy vai trò chủ động của chính quyền; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, nhất là đối với gia đình chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công; chăm lo đến các gia đình nghèo, cận nghèo; phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức các phong trào thi đua một cách thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

Bốn là, thường xuyên đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với yêu cầu quyết liệt, thiết thực, hiệu quả; thực hiện nghiêm quy chế làm việc. Phát huy đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết vì sự nghiệp chung là yếu tố quyết định thành công trên mọi nhiệm vụ.

Năm là, tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng. Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Dân vận của hệ thống chính trị; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong củng cố, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng vững mạnh.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

Nửa cuối nhiệm kỳ còn lại có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội XXVI Đảng bộ huyện, quyết định đối với việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ 2020-2025. Dự báo tình hình triển khai nhiệm vụ có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Kinh tế trong nước, thành phố và huyện tiếp tục phát triển, môi trường đầu tư thuận lợi, nhiều dự án trọng điểm tiếp tục được Trung ương, thành phố quan tâm, đầu tư. Các tiềm năng, lợi thế được phát huy với những đột phá trong lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp công nghệ cao, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số được triển khai sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế huyện nhanh, bền vững. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới. Các dự án mới hoàn thành trong năm 2020-2023 và những năm trước đó đi vào hoạt động, sẽ làm tăng giá trị sản xuất và tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn những khó khăn do lạm phát tăng cao, tỷ giá, lãi suất gia tăng; sản xuất kinh doanh tiếp

tục đối mặt với nhiều thách thức; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản còn gặp nhiều khó khăn; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, quá trình đô thị hóa, tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, nhất là về vấn đề bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án vẫn còn tiếp diễn; tình hình hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, manh động. Các thế lực thù địch vẫn tăng cường hoạt động chống phá, thâm nhập. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, huy động nguồn lực đầu tư còn gặp khó khăn, chất lượng nguồn nhân lực thấp, công tác quản lý còn nhiều bất cập. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân toàn huyện tập trung khắc phục những khó khăn, hạn chế, khuyết điểm; tận dụng thời cơ, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ đề Đại hội; 3 khâu đột phá, 20 chỉ tiêu chủ yếu, 5 nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025, phấn đấu hoàn thành toàn diện mục tiêu và các chỉ tiêu của Đại hội, đồng thời tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đề xuất điều chỉnh một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội

Tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXVI Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, tuy nhiên, căn cứ vào điều kiện thực tiễn, dự báo tình hình một số chỉ tiêu khó có thể hoàn thành nên điều chỉnh giảm tỷ lệ một số chỉ tiêu so với Nghị quyết Đại hội đề ra, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh Chỉ tiêu (1): Tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 5 năm (2021-2025): 14%-15%. Trong đó: Nông nghiệp Thủy sản: 3%-3,5%, Công nghiệp - Xây dựng: 17,5%-18,5%, Thương mại dịch vụ: 12,5%-13,5% (*Theo Nghị quyết: tăng 19,5%-20,5%. Trong đó: Nông nghiệp Thủy sản: 3%-3,5%, Công nghiệp - Xây dựng: 26%, Thương mại dịch vụ: 18,5%*).

- Điều chỉnh Chỉ tiêu (4): Thu ngân sách trên địa bàn huyện đến năm 2025 thu từ 400 - 450 tỷ đồng (*theo Nghị quyết: Thu ngân sách trên địa bàn huyện tăng bình quân 20,3%/năm, đến năm 2025 đạt: 620 tỷ đồng*).

- Điều chỉnh Chỉ tiêu (5): Thu nhập bình quân đầu người toàn huyện đến năm 2025 đạt từ 85 - 90 triệu đồng/người/năm (*theo Nghị quyết thu nhập bình quân đầu người toàn huyện đến năm 2025 đạt 170 - 180 triệu đồng/người*).

- Điều chỉnh Chỉ tiêu (6): Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 32.000 tỷ đồng (*theo Nghị quyết, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 42.000 tỷ đồng*).

- Điều chỉnh Chỉ tiêu (20): Thành lập 6-8 tổ chức đảng thuộc khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị ngoài công lập (*theo Nghị quyết thành lập 15-20 tổ chức đảng thuộc khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị ngoài công lập*).

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối,

toàn diện của các cấp uỷ đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp chuyên nghiệp, trách nhiệm, công tâm, sát dân, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển huyện.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng sản xuất công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Tập trung phát triển công nghiệp tập trung, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường; xây dựng kết cấu hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch để tạo thế hấp dẫn, thu hút đầu tư.

- Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu gắn với phát triển đô thị theo quy hoạch. 29/29 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huyện đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, chất lượng, an toàn, có giá trị kinh tế cao.

- Phát triển và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Phát triển kinh tế phải đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ gìn phát huy bản sắc truyền thống tốt đẹp của địa phương.

- Xây dựng Vĩnh Bảo thành khu vực phòng thủ vững chắc, huyện an toàn, thân thiện, có môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

- Về phát triển kinh tế:

+ Phân đầu tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn (giá ss 2010) tăng 19,5-20,5%/năm đạt 100% Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025; trong đó: GTSX Nông, lâm, thủy sản bình quân tăng 3-3,5%/năm; GTSX Công nghiệp và Xây dựng bình quân tăng trên 26%/năm; Thương mại - dịch vụ tăng 18,5%/năm. Tập trung cao quản lý các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, tăng cường khai thác, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, nhất là nguồn thu thuế từ các doanh nghiệp xây dựng, vận tải, thương mại, tài chính đang hoạt động trên địa bàn huyện. Phân đầu thu ngân sách tại huyện bình quân giai đoạn 2021-2025 tăng 20,3%/năm đạt Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025.

+ Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng. rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và xây dựng Thị trấn Vĩnh Bảo. Lập quy hoạch, triển khai các dự án về phát triển khu nhà ở, khu dân cư, khu thương mại tại Thị trấn Vĩnh Bảo và các xã: Tam Cường, Nhân Hòa, Vinh Quang, Lý Học... Tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, như: Cụm công nghiệp Giang Biên, Cụm công nghiệp Dũng Tiến - Giang Biên, Khu

công nghiệp Giang Biên II, Khu công nghiệp Vinh Quang, Khu công nghiệp An Hoà. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án giao thông lớn trên địa bàn huyện²⁹. Cải tạo nâng cấp các tuyến đường huyện quản lý đạt tiêu chuẩn cấp IV, cấp V đồng bằng.

+ Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị, phát triển hạ tầng theo quy hoạch. Đẩy mạnh kết nối vùng với các tỉnh lân cận để phát huy vai trò là cửa ngõ phía Tây Nam của thành phố.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại trong nông nghiệp. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh việc hình thành các vùng chuyên canh tập trung để sản xuất hàng hóa quy mô lớn; xây dựng một số mô hình điểm theo tiêu chuẩn VietGap gắn với bao tiêu sản phẩm; tăng cường củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã. Phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao theo hướng bền vững; nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp; thực hiện chương trình mỗi xã 01 sản phẩm, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp.

+ Triển khai và thực hiện tốt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; kế hoạch sử dụng đất hằng năm của huyện. Rà soát quy hoạch các dự án có sử dụng đất theo quy định; đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất; phát huy tiềm năng, hiệu quả sử dụng đất. Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, chống xâm nhập mặn. Phấn đấu đến năm 2025: Hoàn thành việc xây dựng bản đồ địa chính chính quy và cơ sở dữ liệu đất đai đối với đất phi nông nghiệp. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 100%; 100% chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu; 100% các cơ sở sản xuất mới xây dựng áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường; tỷ lệ nước thải tại các trang trại, gia trại, khu vực nuôi trồng thủy sản, cụm công nghiệp được xử lý đạt chuẩn trước khi xả thải ra môi trường đạt 100%.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu đến hết năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đồng thời triển khai xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu (khi có hướng dẫn cụ thể của Trung ương, thành phố).

- Về văn hóa - xã hội:

+ Phát triển giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển. Tập trung huy động nguồn lực, đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo. Xây dựng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo. Phấn đấu đến năm 2025 có 100% số trường học được công nhận đạt chuẩn

²⁹ Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn, Đường nối từ cụm công nghiệp Giang Biên đến QL10, Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo.

quốc gia mức độ I và 20% trở lên số trường học được công nhận đạt chuẩn mức độ II. Triển khai và thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Phát triển hệ thống y tế, phân đầu trở thành trung tâm y tế chất lượng cao của vùng. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. củng cố hệ thống y tế dự phòng, phát triển mạng lưới khám chữa bệnh. Chủ động phòng, chống dịch bệnh. Phân đầu đến năm 2025, Huyện tiếp tục duy trì 30/30 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, Trung tâm y tế huyện đạt chuẩn hạng II, Bệnh viện đa khoa huyện đạt chuẩn hạng II, quy mô 350 giường bệnh, có trang thiết bị hiện đại, thực hiện một số kỹ thuật chuyên sâu; thực hiện xã hội hóa công tác y tế, có 1-2 bệnh viện tư nhân với quy mô trên 200 giường bệnh; phân đầu đạt tỷ lệ 12 bác sỹ/một vạn dân và 25 giường bệnh/một vạn dân (*Không bao gồm giường của Trạm y tế*). Đảm bảo tỷ lệ nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 100%.

+ Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả hỗ trợ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo về nhà ở. Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo; phân đầu hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Phân đầu đến năm 2025: Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2021 - 2025*) còn dưới 0,32%; hỗ trợ cải thiện nhà ở cho 3.100 hộ người có công; hỗ trợ 300 - 350 hộ nghèo, hộ gia đình có khó khăn về nhà ở; Giải quyết việc làm mới cho 10.000 lượt người/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 88%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.

+ Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiên bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Quy hoạch không gian các di tích lịch sử văn hóa, tạo lập các tuyến du lịch tâm linh, làng nghề, sinh thái kết nối các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia trọng điểm. Hoàn thiện quy hoạch Khu di tích Quốc gia đặc biệt Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm và đầu tư xây dựng, trùng tu theo quy định. Duy trì và phát huy giá trị của các lễ hội, giá trị văn hóa truyền thống, làng cổ, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn huyện.

- Công tác quốc phòng - an ninh:

Củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng Vĩnh Bảo thành khu vực phòng thủ vững chắc theo tinh thần Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 04/3/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên của Nhân dân.

3.2. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Triển khai đồng bộ nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm

của tập thể cấp ủy, đề cao tính năng động, chủ động, sáng tạo, linh hoạt và trách nhiệm của cá nhân, nhất là người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII và các chương trình hành động, kế hoạch của Thành ủy, Huyện ủy. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII); tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, khoa giáo và định hướng dư luận xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của huyện (08/8/1938-08/8/2023) và 185 năm thành lập huyện (1838-2023). Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công nhận huyện Vĩnh Bảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung rà soát, quy hoạch cán bộ các cấp gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng chuẩn bị nhân sự cho Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030. Chuẩn bị các điều kiện lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đại hội các chi, đảng bộ cơ sở và Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII (nhiệm kỳ 2025-2030). Thực hiện nghiêm Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 09-KL/TU của Ban Thường vụ Thành ủy. Triển khai thực hiện điều động cán bộ giữa các xã, thị trấn theo Kế hoạch số 07-KH/HU ngày 11/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Thực hiện tốt Nghị quyết 28-NQ/TU và công tác kết nạp đảng viên mới. Tổ chức triển khai Đề án thành lập Đảng bộ cơ quan Đảng - đoàn thể huyện; Đảng bộ cơ quan Chính quyền huyện; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai việc sáp nhập tổ chức Đảng thôn, xã, trường học và thành lập Đảng bộ xã sau khi sáp nhập xã; bố trí sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ sau khi sáp nhập.

- Tăng cường, làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Chủ động thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; tăng cường thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định Điều lệ Đảng; xử lý nghiêm trường hợp đảng viên vi phạm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy cơ sở. Dự kiến chỉ tiêu từ nay đến hết nhiệm kỳ: Mỗi năm, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra chuyên đề từ 15 - 20 lượt tổ chức đảng, từ 05 - 10 đảng viên, trong đó có cấp ủy viên cùng cấp; giám sát chuyên đề 08 - 12 tổ chức đảng, 05 - 10 đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; tiếp tục quan tâm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo trên địa bàn. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng từ huyện đến cơ sở.

- Chỉ đạo Văn phòng cấp ủy thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo; tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi của Huyện ủy và các ban của Huyện ủy; quản lý, khai thác mạng cơ yếu của Huyện ủy. Tổ chức quản lý, khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, bảo vệ mạng thông tin diện rộng của Đảng bộ. Quản lý tài chính, tài sản, chi tiêu ngân sách đảng; bảo đảm điều kiện vật chất, phương tiện, trang thiết bị cho hoạt động của Huyện ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, xã, thị trấn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Xây dựng, ban hành các Nghị quyết sát, đúng với tình hình thực tế, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện, tính khả thi cao. Tập trung giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết; việc tuân thủ pháp luật tại địa phương.

- Quyết liệt, tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sáp nhập thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của thành phố. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng từ huyện đến cơ sở. Nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Hướng trọng tâm công tác về cơ sở, chủ động nắm bắt sâu sát, kịp thời tình hình dư luận xã hội và tư tưởng của đoàn viên, hội viên. Củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; tăng cường tập hợp đoàn viên, hội viên. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động tạo khí thế thi đua sôi nổi. Lãnh đạo Công đoàn huyện nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam huyện nhiệm kỳ 2024-2029.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ Huyện ủy đề nghị Thành ủy, HĐND, UBND thành phố và các sở, ngành thành phố quan tâm một số nội dung:

1. Đề nghị thành phố đầu tư xây dựng mới khu nhà làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện được xây dựng từ những năm 1980, đã được sửa chữa nhiều lần nhưng đến nay đã xuống cấp nghiêm trọng, không đảm bảo an toàn và yêu cầu công tác.

2. Sớm triển khai Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 - Quốc lộ 10 đoạn qua huyện Vĩnh Bảo (đoạn nối từ Quốc lộ 10 xã Vĩnh An đến Quốc lộ 10 xã An Hòa).

3. Xem xét, lập đề án thành lập các khu, cụm công nghiệp mới trên địa bàn huyện phù hợp với định hướng quy hoạch chung của thành phố đến năm 2045 (*khu công nghiệp tại các xã: Thăng Thủy - Trung Lập - Việt Tiến; Tân Liên - Tam Đa; Trần Dương - Hòa Bình đề nghị với Chính phủ đưa vào quy hoạch phát triển các khu công nghiệp Việt Nam*).

4. Đề nghị Thành phố thu hồi diện tích đất hiện không sử dụng của một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, bàn giao cho huyện quản lý, đảm bảo quy định, phát huy hiệu quả.

5. Đề bảo đảm chất lượng kết nạp đảng viên, đề nghị Thành ủy xem xét giảm chỉ tiêu kết nạp đảng viên hằng năm cho các Đảng bộ trực thuộc từ 1,5-2%/năm tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “đề báo cáo”,
- Đ.c UVTW TU phụ trách huyện “đề báo cáo”,
- Các ban và Văn phòng Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phạm Tuyên Dương



PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
HUYỆN ỦY HUYỆN VINH BÁC LÀN THỨ XXVI (NHIỆM KỲ 2020-2025)
(Kế hoạch Báo cáo số 425-BC/HU, ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Chi tiêu Nghị quyết Đại hội	TH năm 2021	TH năm 2022	Bình quân 02 năm 2021-2022	So sánh NQ Đại hội	Dự báo đến hết nhiệm kỳ
1	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân (2021-2025). Trong đó:	%	19,5 - 20,5	12,01	14,64	13,30		Điều chỉnh giảm so NQ (14-15)
	+ Nông nghiệp - thủy sản tăng	%	3 - 3,5	3,54	3,05	3,12		3-3,5
	+ Công nghiệp - Xây dựng tăng	%	26	16,54	19,63	18,08		17,5-18,5
	+ Thương mại - dịch vụ tăng	%	18,5	11	14	12,50		12,5-13,5
	2	Cơ cấu kinh tế đến năm 2025	%					
3	+ Nông nghiệp - Thủy sản	%	10 - 12	22,5	20,49			14-16
	+ Công nghiệp - Xây dựng	%	60 - 62	49,7	51,43			56-58
	+ Thương mại - Dịch vụ	%	28 - 30	27,8	28,08			27-28
	Cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp - thủy sản đến năm 2025							
	+ Trồng trọt	%	36 - 37	37,3	34,53			Phấn đấu đạt
4	+ Chăn nuôi + thủy sản	%	56 - 57	56,7	59,51			Vượt
	+ Dịch vụ nông nghiệp	%	6,5 - 7	6	5,96			Phấn đấu đạt
	+ Giá trị sản xuất trồng trọt - thủy sản/ha canh tác (giá thực tế)	Tr.đồng	330-340	209	216,50			Phấn đấu đạt
5	Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 (tăng bình quân 20,3%)	Tỷ đồng	620	304,094 (11,6%)	332,649 (9,39%)	Tăng bình quân 10,50%		Điều chỉnh giảm so NQ (400 - 450)
	Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt	Tr.đồng/ người	170-180	54,6	63,39			Điều chỉnh giảm so NQ (85-90)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội	TH năm 2021	TH năm 2022	Bình quân 02 năm 2021-2022	Số sánh NQ Đại hội	Dự báo đến hết nhiệm kỳ
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm	Tỷ đồng	42.000	4.500	5.300			Điều chỉnh giảm số NQ (32.000)
7	Thu hút 2,5 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 500 nghìn lượt khách nước ngoài	Triệu lượt	2,5 0,5	0,39	1,5	5 tháng 2023 (0,3)	2,19	Vượt
8	Phấn đấu đến năm 2025 có: - Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu - Huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	% Đạt	100 1	01 xã (Tân Liên) cơ bản đạt.	03 xã (Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình) đạt NTM kiểu mẫu. Huyện đạt chuẩn NTM.	10,3		- 100% các xã đạt chuẩn NTM nâng cao; NTM kiểu mẫu. - Huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện tiêu chí NTM kiểu mẫu (khi có hướng dẫn cụ thể của Trung ương, thành phố)
9	Số trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia; Số trường THCS trong điểm đạt mức độ II	% Trường	100 2	86,36	87,96 01			Đạt
10	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	<1	0,64	0,38			Đạt
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao dưới	%	13	12,5	11,91			Vượt
12	Phần đầu xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021-2030	%	100	100	100			Vượt

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Chi tiêu Nghị quyết Đại hội	TH năm 2021	TH năm 2022	Bình quân 02 năm 2021-2022	Số sánh NQ Đại hội	Dự báo đến hết nhiệm kỳ
13	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025)	%	<0,32	2,26	1,3			Đạt
14	Giải quyết việc làm cho	Lượt người/năm	10.000	10.000	10.000		Cơ bản đạt	Đạt
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025, trong đó: Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	88 40	80	86,03 39,76			Đạt
15	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025.	%	100	92,5	93,5			Phân đầu cơ bản đạt
16	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đến năm 2025.	%	100	100%	92,89%			Đạt
17	Đến năm 2025: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn tại các trang trại, gia trại được thu gom, xử lý. Tỷ lệ nước thải tại các trang trại, gia trại, khu vực nuôi trồng thủy sản, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt chuẩn trước khi xả thải ra môi trường. Hàng năm phần đầu tỷ lệ số chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức cơ sở Đảng không hoàn thành nhiệm vụ.	%	100	99,9	99,2			Cơ bản đạt
18	Kết nạp mới đảng viên	% TCCSD	20 0	20,27 0	18,91 0			Cơ bản đạt
19	Thành lập tổ chức đảng thuộc khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.	Đảng viên	800-1000	176	188	6 tháng 2023 (106)	470	Đạt
20		Tổ chức đảng	15-20	0	04			Điều chỉnh giảm số NQ (6-8)